

Số: /QĐ-UBND

Nghệ An, ngày tháng 4 năm 2026

QUYẾT ĐỊNH

**Ban hành Chương trình hỗ trợ pháp lý cho doanh nghiệp nhỏ và vừa,
hộ kinh doanh trên địa bàn tỉnh Nghệ An giai đoạn 2026-2030**

ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH NGHỆ AN

*Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương số 72/2025/QH15;
Căn cứ Luật Hỗ trợ doanh nghiệp nhỏ và vừa số 04/2017/QH14;
Căn cứ Nghị quyết số 198/2025/QH15 ngày 17/5/2025 của Quốc hội về
một số cơ chế, chính sách đặc biệt phát triển kinh tế tư nhân;*

*Căn cứ Nghị định số 55/2019/NĐ-CP ngày 24/6/2019 của Chính phủ về hỗ
trợ pháp lý cho doanh nghiệp nhỏ và vừa (được sửa đổi, bổ sung một số điều tại
Nghị định số 18/2026/NĐ-CP ngày 14/01/2026 của Chính phủ)*

*Căn cứ Nghị quyết số 66/NQ-CP ngày 09/5/2024 của Chính phủ ban hành
Chương trình hành động thực hiện Nghị quyết số 41-NQ/TW ngày 10/10/2023
của Bộ Chính trị về xây dựng và phát huy vai trò của đội ngũ doanh nhân Việt
Nam trong thời kỳ mới;*

*Căn cứ Nghị quyết số 138/NQ-CP ngày 16/5/2025 của Chính phủ về việc
ban hành kế hoạch hành động của Chính phủ thực hiện Nghị quyết số 68-NQ/TW
ngày 04/5/2025 của Bộ Chính trị về phát triển kinh tế tư nhân;*

*Căn cứ Quyết định số 84/QĐ-TTg ngày 14/01/2026 của Thủ tướng Chính
phủ phê duyệt Chương trình hỗ trợ pháp lý liên ngành cho doanh nghiệp nhỏ và
vừa, hộ kinh doanh giai đoạn 2026-2030;*

Theo đề nghị của Sở Tư pháp tại Tờ trình số 743/TTr-STP ngày 31/3/2026.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Ban hành kèm theo Quyết định này Chương trình hỗ trợ pháp lý
cho doanh nghiệp nhỏ và vừa, hộ kinh doanh trên địa bàn tỉnh Nghệ An giai đoạn
2026 - 2030 (có chương trình kèm theo).

Điều 2. Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ký ban hành.

Chánh Văn phòng UBND tỉnh; Giám đốc các sở, Thủ trưởng các ban,
ngành cấp tỉnh; Chủ tịch UBND các xã, phường và các tổ chức, cá nhân có liên
quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:

- Như Điều 2;
- Văn phòng Chính phủ;
- Bộ Tư pháp;
- Chủ tịch UBND tỉnh ;
- PCT UBND tỉnh PTV;
- PCVP UBND tỉnh;
- Công TTĐT tỉnh;
- Lưu: VT, TH (H).

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH

Phùng Thành Vinh

CHƯƠNG TRÌNH**Hỗ trợ pháp lý cho doanh nghiệp nhỏ và vừa, hộ kinh doanh
trên địa bàn tỉnh Nghệ An giai đoạn 2026-2030**

(Kèm theo Quyết định số /QĐ-UBND ngày /4/2026 của UBND tỉnh)

I. MỤC TIÊU**1. Mục tiêu chung**

a) Triển khai kịp thời, đầy đủ, đồng bộ, hiệu quả các chủ trương, chính sách của Đảng tại các nghị quyết, nhất là Nghị quyết số 68-NQ/TW ngày 04/5/2025 của Bộ Chính trị về phát triển kinh tế tư nhân trong đó quan tâm đến việc hỗ trợ các doanh nghiệp nhỏ và vừa, hộ kinh doanh phát triển nhanh, bền vững, hiệu quả chất lượng cao.

b) Các hoạt động hỗ trợ pháp lý cho doanh nghiệp phải tạo chuyển biến cơ bản về nhận thức pháp luật, ý thức tìm hiểu, tuân thủ pháp luật trong hoạt động sản xuất, kinh doanh, chủ động phòng chống rủi ro pháp lý cho doanh nghiệp, góp phần nâng cao hiệu quả công tác quản lý nhà nước bằng pháp luật đối với doanh nghiệp.

c) Định hướng trọng tâm là tư vấn pháp luật, hỗ trợ trực tiếp, thiết thực nhu cầu pháp lý của doanh nghiệp; hỗ trợ hiệu quả giúp doanh nghiệp tiếp cận, thực hiện các cam kết quốc tế, hỗ trợ doanh nghiệp tại địa bàn có điều kiện kinh tế xã hội khó khăn và đặc biệt khó khăn.

2. Mục tiêu cụ thể

a) Hoàn thành 100% việc rà soát, đề xuất và hoàn thiện chính sách, thể chế liên quan đến các hoạt động hỗ trợ pháp lý cho doanh nghiệp nhỏ và vừa, hộ kinh doanh bảo đảm tính kịp thời, đồng bộ, hiệu quả, khả thi, phù hợp với từng giai đoạn, thời kỳ phát triển.

b) Các hoạt động cung cấp thông tin

- 100% văn bản do tỉnh ban hành được cập nhật lên trang Cơ sở dữ liệu pháp luật trên Cổng pháp luật quốc gia, Cổng thông tin điện tử của tỉnh để doanh nghiệp nhỏ và vừa, hộ kinh doanh khai thác, sử dụng pháp lý.

- 100% doanh nghiệp nhỏ và vừa, hộ kinh doanh có khả năng tiếp cận thông tin pháp lý cơ bản về hoạt động đầu tư, sản xuất, kinh doanh, trong đó tối thiểu 80% tiếp cận qua các nền tảng số;

- 100% nhu cầu cung cấp thông tin pháp luật của doanh nghiệp nhỏ và vừa, hộ kinh doanh được cung cấp khi có yêu cầu bằng các hình thức phù hợp, thiết thực, hiệu quả.

c) Hoạt động bồi dưỡng kiến thức pháp luật

- Tối thiểu 80% công chức, viên chức, người làm công tác pháp chế, tham mưu, triển khai công tác hỗ trợ pháp lý được trang bị kỹ năng, kiến thức pháp luật

về hỗ trợ pháp lý cho doanh nghiệp và các nội dung pháp luật liên quan nhằm nâng cao năng lực hỗ trợ pháp lý cho doanh nghiệp nhỏ và vừa, hộ kinh doanh.

- Tối thiểu 80% doanh nghiệp nhỏ và vừa, hộ kinh doanh tham gia học tập, khai thác thông tin pháp luật trên các nền tảng trực tuyến, nền tảng số (như nền tảng đào tạo, giáo dục trực tuyến đại chúng mở (MOOC)....

- Tối thiểu 90% đối tượng tham gia thụ hưởng hài lòng về chất lượng của các hoạt động.

II. PHẠM VI VÀ ĐỐI TƯỢNG HỖ TRỢ

1. Chương trình được triển khai thực hiện trên địa bàn tỉnh Nghệ An giai đoạn từ năm 2026 đến năm 2030.

2. Đối tượng: Các doanh nghiệp nhỏ và vừa; hộ kinh doanh được thành lập, đăng ký hoạt động theo quy định của pháp luật.

III. NỘI DUNG

1. Nhóm nhiệm vụ, giải pháp tạo nền tảng thúc đẩy thực hiện hiệu quả công tác hỗ trợ pháp lý cho doanh nghiệp nhỏ và vừa, hộ kinh doanh

1.1 Hoàn thiện thể chế, chính sách về hỗ trợ pháp lý cho doanh nghiệp nhỏ và vừa, hộ kinh doanh

a) Xây dựng, ban hành các chính sách hỗ trợ pháp lý cho doanh nghiệp nhỏ và vừa, hộ kinh doanh phù hợp với tình hình thực tiễn địa phương

+ Cơ quan chủ trì: Sở Tư pháp.

+ Cơ quan phối hợp: Sở Tài chính và các cơ quan khác có liên quan.

+ Thời gian thực hiện: Theo kế hoạch hàng năm.

b) Tham mưu UBND tỉnh trình HĐND tỉnh sửa đổi, bổ sung hoặc thay thế Nghị quyết số 10/2022/NQ-HĐND ngày 14/7/2022 của HĐND tỉnh quy định mức chi phục vụ hoạt động hỗ trợ pháp lý cho doanh nghiệp nhỏ và vừa trên địa bàn tỉnh Nghệ An.

+ Cơ quan chủ trì: Sở Tư pháp.

+ Cơ quan phối hợp: Sở Tài chính và các cơ quan khác có liên quan.

+ Thời gian thực hiện: Sau khi có thông tư thay thế Thông tư số 64/2021/TT-BTC ngày 29 tháng 7 năm 2021 của Bộ trưởng Bộ Tài chính hướng dẫn lập dự toán, quản lý, sử dụng và quyết toán kinh phí ngân sách nhà nước phục vụ hoạt động hỗ trợ pháp lý cho doanh nghiệp nhỏ và vừa

c) Nghiên cứu, xây dựng cơ chế, chính sách của địa phương đảm bảo tính thiết thực, hiệu quả đáp ứng nhu cầu về hỗ trợ tư vấn pháp lý cho doanh nghiệp siêu nhỏ, doanh nghiệp nhỏ, doanh nghiệp vừa, hộ kinh doanh và cá nhân kinh doanh.

+ Cơ quan chủ trì: Sở Tư pháp.

+ Cơ quan phối hợp: Sở Tài chính và các cơ quan khác có liên quan.

+ Thời gian thực hiện: Năm 2026 và các năm tiếp theo.

1.2. Ứng dụng khoa học công nghệ, chuyển đổi số trong hoạt động hỗ trợ pháp lý doanh nghiệp nhỏ và vừa, hộ kinh doanh

a) Đẩy mạnh triển khai các hoạt động cung cấp thông tin, bồi dưỡng kiến thức và tư vấn pháp luật trên Cổng thông tin điện tử của tỉnh, Cổng thông tin điện tử các Sở, ban, ngành cấp tỉnh;

+ Cơ quan chủ trì: Sở Tư pháp, Sở Khoa học và Công nghệ.

+ Cơ quan phối hợp: Các sở, ban, ngành có liên quan.

+ Thời gian thực hiện: Theo kế hoạch hằng năm.

b) Tuyên truyền cho doanh nghiệp tăng cường tương tác hỏi - đáp với trợ lý ảo (AI) pháp luật trên Cổng Pháp luật quốc gia hoặc tại Cổng/Trang thông tin điện tử của cơ quan, tổ chức hoặc trên nền tảng dịch vụ công trực tuyến, cung cấp dịch vụ tư vấn cơ bản 24/7 thông qua AI Chatbot.

+ Cơ quan chủ trì: Sở Tư pháp, Sở Khoa học và Công nghệ.

+ Cơ quan phối hợp: Các sở, ban, ngành có liên quan.

+ Thời gian thực hiện: Theo kế hoạch hằng năm.

2. Nhóm nhiệm vụ, giải pháp tổ chức thực hiện các hoạt động hỗ trợ pháp lý cho doanh nghiệp nhỏ và vừa, hộ kinh doanh

2.1 Tổ chức các hoạt động cung cấp thông tin pháp lý

a) Quản lý, duy trì, cập nhật, khai thác và sử dụng cơ sở dữ liệu về vụ việc, vướng mắc pháp lý bao gồm:

- Bản án, quyết định của tòa án, phán quyết, quyết định của trọng tài thương mại, quyết định xử lý vụ việc cạnh tranh, quyết định xử lý vi phạm hành chính liên quan đến doanh nghiệp có hiệu lực thi hành và được phép công khai được đăng tải trên Cổng thông tin điện tử tỉnh.

+ Cơ quan chủ trì: Đề nghị Tòa án nhân dân tỉnh, Viện Kiểm sát nhân dân tỉnh cung cấp.

+ Cơ quan phối hợp: Văn phòng UBND tỉnh (Cổng Thông tin điện tử).

+ Thời gian thực hiện: Theo kế hoạch hằng năm.

- Cập nhật các văn bản của UBND tỉnh trả lời các đề xuất, kiến nghị, vướng mắc pháp lý của doanh nghiệp nhỏ và vừa, hộ kinh doanh trong quá trình áp dụng pháp luật.

+ Cơ quan chủ trì: Các sở, ban, ngành

+ Cơ quan phối hợp: Văn phòng UBND tỉnh (Cổng Thông tin điện tử).

+ Thời gian thực hiện: Theo kế hoạch hằng năm.

- Cập nhật văn bản tư vấn pháp luật được công khai của mạng lưới tư vấn viên pháp luật đối với các vụ việc, vướng mắc pháp lý theo yêu cầu, đề nghị của doanh nghiệp nhỏ và vừa, hộ kinh doanh.

+ Cơ quan chủ trì: Văn phòng UBND tỉnh (Cổng Thông tin điện tử tỉnh).

+ Cơ quan phối hợp: Các sở, ban, ngành cấp tỉnh.

+ Thời gian thực hiện: Theo kế hoạch hằng năm.

b) Xây dựng các chương trình truyền thông chính sách, chuyên mục nâng cao kiến thức pháp luật liên quan đến hoạt động đầu tư, sản xuất, kinh doanh của doanh nghiệp nhỏ và vừa, hộ kinh doanh trên đài truyền hình, đài phát thanh và

các phương tiện, nền tảng thông tin, truyền thông khác, ưu tiên sử dụng công nghệ số.

+ Cơ quan chủ trì: Sở Tư pháp; các sở, ban, ngành cấp tỉnh; các cơ quan thông tin đại chúng.

+ Cơ quan phối hợp: Các cơ quan, tổ chức có liên quan.

+ Thời gian thực hiện: Theo kế hoạch hằng năm.

c) Tổ chức các hội nghị, hội thảo, tọa đàm, diễn đàn để cung cấp thông tin pháp lý và các sự kiện, hoạt động truyền thông về chương trình, cung cấp thông tin về các chính sách, hoạt động hỗ trợ pháp lý cho doanh nghiệp nhỏ và vừa, hộ kinh doanh trong các đề án, dự án, chương trình hỗ trợ pháp lý của các bộ, ngành và của tỉnh.

+ Cơ quan chủ trì: Các Sở, ban, ngành cấp tỉnh.

+ Cơ quan phối hợp: Các cơ quan, tổ chức có liên quan.

+ Thời gian thực hiện: Theo kế hoạch hằng năm.

d) Rà soát, khảo sát, nắm bắt, tiếp nhận, tổng hợp thông tin về khó khăn, vướng mắc, phản ánh, kiến nghị của doanh nghiệp nhỏ và vừa, hộ kinh doanh trong quá trình hoạt động và thông qua hội thảo, tọa đàm, diễn đàn, hội nghị đối thoại với doanh nghiệp để nghiên cứu, điều chỉnh các nội dung phù hợp.

+ Cơ quan chủ trì: Sở Tư pháp chủ trì các hoạt động cấp tỉnh, các sở, ban, ngành chủ trì các hoạt động theo lĩnh vực quản lý nhà nước;

+ Cơ quan phối hợp: Chi nhánh VCCI chi nhánh Nghệ An - Hà Tĩnh- Quảng Trị; các hội doanh nghiệp trên địa bàn theo lĩnh vực ngành nghề và nhu cầu thực tế của cộng đồng các chủ thể kinh doanh có liên quan; các cơ quan, tổ chức có liên quan.

+ Thời gian thực hiện: Theo kế hoạch hằng năm.

2.2 Tổ chức các hoạt động bồi dưỡng kiến thức pháp luật

a) Tổ chức các hội nghị, lớp tập huấn cung cấp, trao đổi kiến thức pháp luật, trong đó tập trung phương pháp đối thoại hai chiều, kết hợp cung cấp kiến thức pháp luật cơ bản, chuyên sâu theo từng lĩnh vực với giải quyết các tình huống, vụ việc, khó khăn, vướng mắc pháp lý cho doanh nghiệp nhỏ và vừa, hộ kinh doanh.

+ Cơ quan chủ trì: Sở Tư pháp và các sở, ban, ngành cấp tỉnh.

+ Cơ quan phối hợp: Các cơ quan, tổ chức có liên quan.

+ Thời gian thực hiện: Theo kế hoạch hằng năm.

b) Xây dựng và đăng tải, cập nhật, duy trì, khai thác hệ thống bài giảng, tài liệu điện tử bồi dưỡng kỹ năng, kiến thức pháp luật thiết yếu cho người thực hiện công tác hỗ trợ pháp lý doanh nghiệp trên nền tảng số và các phương tiện truyền thông.

+ Cơ quan chủ trì: Sở Tư pháp và các sở, ban, ngành cấp tỉnh.

+ Cơ quan phối hợp: Các cơ quan, tổ chức có liên quan.

+ Thời gian thực hiện: Theo kế hoạch hằng năm.

2.3 Tổ chức các hoạt động tư vấn pháp luật

Tổ chức các hoạt động tư vấn pháp luật bằng các hình thức phù hợp với quy định của pháp luật, trong đó tập trung vào các hoạt động sau đây:

a) Tư vấn pháp luật trực tiếp: Tổ chức các diễn đàn, hội nghị đối thoại chuyên đề mang tính liên ngành với doanh nghiệp, người làm công tác quản lý, các chuyên gia; tổ chức tư vấn pháp luật lưu động theo định kỳ tại các khu công nghiệp, các địa bàn tập trung nhiều doanh nghiệp và điều kiện di chuyển thuận tiện cho doanh nghiệp nhỏ và vừa, hộ kinh doanh.

+ Cơ quan chủ trì: Các sở, ban, ngành cấp tỉnh, tư vấn viên pháp luật được công nhận.

+ Cơ quan phối hợp: Các cơ quan, tổ chức có liên quan.

+ Thời gian thực hiện: Theo kế hoạch hằng năm.

b) Tư vấn pháp lý thông qua mạng lưới tư vấn viên pháp luật trên địa bàn tỉnh do UBND tỉnh công nhận.

+ Cơ quan chủ trì: Các sở, ban, ngành cấp tỉnh, tư vấn viên pháp luật.

+ Cơ quan phối hợp: Các cơ quan, tổ chức có liên quan.

+ Thời gian thực hiện: Theo kế hoạch hằng năm.

c) Tư vấn pháp luật trực tuyến: Xây dựng và điều hành tương tác hỏi - đáp tại chuyên mục tư vấn pháp luật trên Cổng thông tin điện tử tỉnh hoặc trên nền tảng dịch vụ công trực tuyến; giao tiếp qua hòm thư điện tử chính thức do cơ quan nhà nước có thẩm quyền công bố; sử dụng nền tảng họp trực tuyến để tổ chức phiên tư vấn tập trung hoặc tư vấn với từng trường hợp cụ thể; tư vấn pháp luật qua hình thức tương tác trực tiếp trên các nền tảng mạng xã hội đã được xác thực, do cơ quan có thẩm quyền quản lý hoặc giao nhiệm vụ thực hiện.

+ Cơ quan chủ trì: Các Sở, ban, ngành cấp tỉnh.

+ Cơ quan phối hợp: Các cơ quan, tổ chức có liên quan.

+ Thời gian thực hiện: Theo kế hoạch hằng năm.

d) Triển khai có hiệu quả mô hình hỗ trợ miễn phí dịch vụ tư vấn pháp lý cho doanh nghiệp siêu nhỏ, doanh nghiệp nhỏ, hộ kinh doanh tại một số địa phương, đặc biệt là doanh nghiệp nhỏ, siêu nhỏ, hộ kinh doanh do thanh niên, phụ nữ, nhóm yếu thế, đồng bào dân tộc thiểu số, miền núi, biên giới, hải đảo làm chủ; hoạt động ở địa bàn đặc biệt khó khăn.

+ Cơ quan chủ trì: Sở Tư pháp và các xã, phường trên địa bàn tỉnh.

+ Cơ quan phối hợp: Các sở, ban, ngành cấp tỉnh.

+ Thời gian thực hiện: Theo kế hoạch hằng năm.

III. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Kinh phí thực hiện

a) Kinh phí thực hiện Chương trình do ngân sách nhà nước đảm bảo, được bố trí trong dự toán chi thường xuyên ngân sách hàng năm theo các quy định pháp luật về ngân sách nhà nước.

Các sở, ban, ngành cấp tỉnh được huy động, sử dụng kinh phí tài trợ, hỗ trợ của các tổ chức, cá nhân trong và ngoài tỉnh phục vụ hoạt động hỗ trợ pháp lý cho doanh nghiệp nhỏ và vừa theo quy định của pháp luật.

b) Huy động nguồn kinh phí từ các Chương trình, dự án, đề án liên quan. Khuyến khích các doanh nghiệp, các cơ quan, tổ chức, cá nhân hỗ trợ, tài trợ kinh phí thực hiện Chương trình.

2. Trách nhiệm của các cơ quan, đơn vị

a) Sở Tư pháp là cơ quan đầu mối chung về tổ chức, thực hiện; chủ trì, phối hợp với các đơn vị liên quan triển khai thực hiện các nhiệm vụ tại mục II Chương trình này và tổng hợp tiến độ, kết quả, báo cáo UBND tỉnh tình hình thực hiện vào quý IV hàng năm.

b) Sở Tài chính thẩm định dự toán kinh phí và hướng dẫn các cơ quan, đơn vị quản lý, sử dụng và quyết toán kinh phí theo quy định.

c) Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch chỉ đạo các phương tiện thông tin truyền thông giới thiệu và tuyên truyền về hoạt động của Chương trình để nhân rộng kết quả của chương trình.

d) Các Sở, ban, ngành, đơn vị căn cứ vào nhiệm vụ được phân công tại Mục II Chương trình này, chủ động, phối hợp với cơ quan liên quan xây dựng kế hoạch, kinh phí triển khai thực hiện định kỳ hàng năm trước ngày 20/12 hoặc khi có yêu cầu, báo cáo kết quả gửi UBND tỉnh (qua Sở Tư pháp).

Trong quá trình tổ chức thực hiện Chương trình nếu có khó khăn, vướng mắc phản ánh về UBND tỉnh (qua Sở Tư pháp) để xem xét, giải quyết./.